PHÒNG GDĐT PHÚ GIÁO
TRƯỜNG TH PHƯỚC HÒA B

Số: 29 ../QĐ-THPHB

CỘNG HOÀ XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM
Độc lập – Tự do – Hạnh Phúc

Phước Hòa, ngày 07 tháng 02 năm 2022

QUYẾT ĐỊNH
Về việc phân công CB, GV, NV thực hiện công tác bán trú Năm học 2021 - 2022

HIỆU TRƯỞNG TRƯỜNG TH PHƯỚC HÒA B

Căn cứ Thông tư 28/2020/TT-BGDĐT ngày 04 tháng 9 năm 2020 của Bộ Giáo dục và Đào tạo về việc ban hành Điều lệ trường tiểu học quy định chức năng, nhiệm vụ và quyền hạn của Hiệu trưởng trường tiểu học;

Căn cứ thông tư số 28/2009/TT-BGDĐT ngày 21 tháng 10 năm 2009 của Bộ Giáo dục và Đào tạo Ban hành Quy định về chế độ làm việc đối với giáo viên phổ thông;

Căn cứ công văn số 220/PGDĐT-NGLL ngày 12 tháng 8 năm 2021 của Phòng Giáo dục và Đào tạo về việc hướng dẫn tổ chức thực hiện công tác bán trú, căn tin;

Căn cứ kế hoạch số 32/KH-THPHB ngày 07 tháng 02 năm 2022 về kế hoạch thực hiện công tác bán trú năm học 2021 -2022;

Xét đề nghị của bộ phận chuyên môn,

QUYẾT ĐỊNH:

Điều 1. Nay phân công CB-GV-NV thực hiện công tác bán trú của trường TH Phước Hòa B năm học 2021-2022 như sau:

(Có danh sách kèm theo)

Điều 2. Cán bộ, giáo viên, nhân viên căn cứ vào nhiệm vụ cụ thể được phân công có trách nhiệm xây dựng kế hoạch hoạt động và thực hiện kế hoạch cho phù hợp với đặc thù công việc được giao.

Điều 3. Các ông (bà) trong Ban giám hiệu, các tổ chuyên môn, các tổ chức đoàn thể trong trường và những người có tên tại Điều 1 chịu trách nhiệm thi hành quyết định này./.

Nơi nhận:
- Như Điều 3;
- PGDĐT;
- Lưu: VT.

HIỆU TRƯỞNG

TRƯỜNG TIỂU HỌC PHƯỚC HÒA B

Trần Thị Minh Huệ

Được quét bằng CamScanner

PHÒNG GDĐT PHÚ GIÁO
TRƯỜNG TH PHƯỚC HOÀ B

BẢNG PHÂN CÔNG CB-GV-NV THỰC HIỆN CÔNG TÁC BÁN TRÚ NĂM HỌC 2021 - 2022

(Đính kèm QĐ số 3[illegible] /QĐ-THPHB ngày 01 tháng 9 năm 2022 của Hiệu trưởng trường TH Phước Hoà B)

Stt	Họ và tên CB-GV-NV	Năm sinh	Nữ	Chức vụ	Nhiệm vụ bán trú	Số HS bán trú	Ghi chú
1	Trần Thị Minh Huệ	1975	x	Hiệu Trưởng	Quản lý, chỉ đạo chung	540	
2	Nguyễn Thị Hiếu	1987	x	Phó hiệu trưởng	Quản lý, chỉ đạo trực tiếp công tác bán trú, xây dựng thực đơn, đặt đơn hàng thực phẩm, kiểm tra ATVSTP, kiểm tra lưu mẫu thức ăn, quản lý việc cập nhật sổ kiểm thực 3 bước	540	
3	Đồng Thị Biên	1983	x	Kế toán	Tổng hợp suất ăn, đối chiếu, quyết toán kinh phí	540	
5	Nguyễn Gia Ân	1968		Bảo vệ	Bảo vệ	540	
6	Nhạt Thanh Sang	1980		Bảo vệ	Bảo vệ	540	
7	Duy Trương	1967		Bảo vệ	Bảo vệ	540	
8	Lê Thị Mỹ Diễm	1991	x	Giáo viên	Bảo mẫu lớp 1A1	29	
9	Nguyễn Thị Thanh Tuyết	1970	x	Giáo viên	Bảo mẫu lớp 1A2	28	
10	Đặng Thị Thu Hà	1990	x	Giáo viên	Bảo mẫu lớp 1A3	24	
11	Lê Kiều Diễm Hương	1991	x	Giáo viên	Bảo mẫu lớp 1A4	22	
12	Hồ Như Thủy	1989	x	Giáo viên	Bảo mẫu lớp 1A5	27	
13	Nguyễn Thị Hằng	1992	x	Giáo viên	Bảo mẫu lớp 2A1	24	
14	Đoàn Thị Kim Xuyến	1976	x	Giáo viên	Bảo mẫu lớp 2A2	27	
15	Lê Thị Hiền	1998	x	Giáo viên	Bảo mẫu lớp 2A3	23	
16	Nguyễn Thị Thu Hà	1971	x	Giáo viên	Bảo mẫu lớp 2A4	26	
17	Nguyễn Thị Thu Hằng	1991	x	Giáo viên	Bảo mẫu lớp 2A5	22	
18	Ngô Thị The	1975	x	Giáo viên	Bảo mẫu lớp 3A1	31	
19	Lê Thị Thắng	1992	x	Giáo viên	Bảo mẫu lớp 3A2	33	
20	Lê Anh Thư	1970	x	Giáo viên	Bảo mẫu lớp 3A3	26	
21	Trương Hữu Phước	1981	x	Giáo viên	Bảo mẫu lớp 3A4	31	
22	Trần Thị Cúc	1973	x	Giáo viên	Bảo mẫu lớp 4A1	21	

Được quét bằng CamScanner

Stt	Họ và tên CB-GV-NV	Năm sinh	Nữ	Chức vụ	Nhiệm vụ bán trú	Số HS bán trú	Ghi chú
23	Lê Huỳnh Vân Anh	1980	x	Giáo viên	Bảo mẫu lớp 4A2	29	
24	Nguyễn Thị Hồng Gấm	1982	x	Giáo viên	Bảo mẫu lớp 4A3	25	
25	Nguyễn Thị Châm	1979	x	Giáo viên	Bảo mẫu lớp 4A4	21	
26	Trần Thị Hồng Thắm	1990	x	Giáo viên	Bảo mẫu lớp 5A1	23	
27	Nguyễn Thị Phương Thảo	1981	x	Giáo viên	Bảo mẫu lớp 5A2	26	
28	Lê Thị Thu Hoài	1995	x	Giáo viên	Bảo mẫu lớp 5A3	22	
29	Hứa Thị Thu Hài	1973	x	Nhân viên	Bếp trưởng	540	
30	Võ Thị Ái Nhi	1985	x	Nhân viên	Cấp dưỡng	540	
31	Nguyễn Thị Giàu	1984	x	Nhân viên	Cấp dưỡng	540	
32	Nguyễn Thị Thủy	1987	x	Nhân viên	Cấp dưỡng	540	
33	Dương Thụy Vị Thanh	1990	x	Nhân viên	Cấp dưỡng	540	
34	Nguyễn Thị Vy	1968	x	Nhân viên	Cấp dưỡng	540	
35	Ngô Thị Hằng		x	Nhân viên	Vệ sinh	540	

Được quét bằng CamScanner